

ILR Global Labor Institute

Ưu Thế Tranh Luận?

Tình trạng suy thoái khí hậu trong ngành thời trang và ảnh hưởng đối với công nhân

Tóm Tắt về Công Nhân Tại Việt Nam

Giới thiệu

Nắng nóng gia tăng và lũ lụt dữ dội có mối liên hệ với biến đổi khí hậu trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Các hiện tượng này làm gián đoạn cuộc sống của công nhân may mặc và có thể gây ra bệnh tật. Chúng cũng làm gián đoạn hoặc làm chậm tiến độ công việc ở các nhà máy may mặc. Nắng nóng và lũ lụt sẽ khiến người sử dụng lao động và công nhân thiệt hại hàng trăm tỷ đô la thu nhập cũng như làm mất hàng triệu việc làm vào năm 2030 và 2050.

Trong báo cáo này của Viện Lao Động Toàn Cầu thuộc Đại Học Cornell và công ty đầu tư toàn cầu Schrodgers, câu hỏi hàng đầu của chúng tôi là: Biến đổi khí hậu sẽ gây ra những rủi ro nào đối với công nhân may mặc và thiệt hại về kinh tế do tình trạng này gây ra sẽ là bao nhiêu?

Để trả lời câu hỏi này, chúng tôi so sánh các số liệu ước tính về nhiệt độ và lũ lụt trong tương lai ở 30 trung tâm sản xuất hàng may mặc trên khắp thế giới. Thứ hai, chúng tôi xem xét kỹ lưỡng các tác động đối với công nhân may mặc ở bốn quốc gia: Bangladesh, Campuchia, Pakistan và Việt Nam. Tiếp theo, chúng tôi xem xét tình trạng suy thoái khí hậu đã và đang ảnh hưởng như thế nào đến công nhân may mặc. Sau đó chúng tôi so sánh các luật và quy định về nắng nóng, nghỉ ốm và bảo trợ xã hội ở bốn quốc gia này. Cuối cùng, chúng tôi đề xuất những thay đổi mà các công đoàn, người sử dụng lao động, chính quyền, người mua sắm hàng may mặc và nhà đầu tư nên thực hiện ngay bây giờ để bảo vệ công nhân và ngành sản xuất hàng may mặc khỏi nắng nóng và lũ lụt dữ dội.

1.0 Tác động của nắng nóng gay gắt và lũ lụt

Nắng nóng kết hợp với độ ẩm cao khiến công việc và cuộc sống của công nhân gặp nhiều khó khăn. Tình trạng này có thể làm giảm mạnh năng suất làm việc và thu nhập của công nhân, đồng thời có thể gây hại đến sức khỏe của công nhân và gia đình. “Stress nhiệt” trong nhà máy may mặc hoặc giày dép có thể dẫn đến kiệt sức, ngất xỉu và thậm chí là sốc nhiệt. “Nhiệt độ quả cầu bầu ướt” (Wet-bulb globe temperature, WBGT) là chỉ số kết hợp nhiệt độ và độ ẩm. Các chỉ số bầu ướt thường thấp hơn nhiệt độ thông thường nhưng nhiệt độ bầu ướt từ 30°C trở lên đồng nghĩa với việc công nhân phải chịu stress nhiệt cao hơn. Với WBGT vào khoảng 30°C, các chuyên gia khuyến nghị rằng công nhân may mặc nên nghỉ ngơi 30 phút mỗi giờ. Với WBGT ở mức 35°C trở lên, công nhân có thể gặp các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng ngay cả khi họ làm rất ít việc.¹

Bảng [biểu đồ, số liệu] dưới đây so sánh số ngày trong năm 2030 mà stress nhiệt (với WBGT trên 30,5°C) sẽ ở mức cao đối với công nhân ở các thành phố sản xuất hàng may mặc và giày dép. Karachi sẽ dẫn đầu về số ngày có nắng nóng và độ ẩm cao: 190 ngày vào năm 2030 và 203 ngày vào năm 2050. Các thành phố khác trong báo cáo của chúng tôi cũng sẽ ở mức cao là: Dhaka, Chittagong, Thành Phố Hồ Chí Minh và Phnom Penh.

Bảng 1. Số ngày có stress nhiệt cao, năm 2030 và 2050, theo thành phố.

Các thành phố sản xuất hàng may mặc		Số ngày có stress nhiệt cao trong năm?	
Thành phố	Quốc gia	2030*	2050
Karachi	Pakistan	190	203
Colombo	Sri Lanka	145	158
Managua	Nicaragua	133	151
Port Louis	Mauritius	104	104
Dhaka	Bangladesh	65	105
Yangon	Myanmar	59	92
Delhi	Ấn Độ	55	75
Hồ Chí Minh	Việt Nam	55	98
Chittagong	Bangladesh	50	85
San Salvador	El Salvador	42	57
Bangkok	Thái Lan	42	75
Phnom Penh	Campuchia	41	75

Chúng tôi có dữ liệu của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế (International Labour Organization, ILO) từ chương trình Việc Làm Tốt Hơn ở Campuchia. ILO thực hiện kiểm tra tất cả các nhà máy may mặc và giày dép xuất khẩu, đồng thời kiểm tra nhiệt độ và hệ thống thông gió vào thời điểm đầu giờ chiều khi trời nóng nhất. Nếu nhiệt độ trong nhà máy ở mức quá cao, trên 32°C, sẽ bị coi là vi phạm. Từ 3.000 chuyến thị sát của ILO tới các nhà máy may mặc ở Campuchia từ năm 2015 đến năm 2022, chúng tôi thấy rằng:

¹ Số liệu ước tính của chúng tôi dựa trên kịch bản khí hậu SSP 2-4.5. Kịch bản tương lai này đang ở mức trung bình, không lạc quan nhưng cũng không bi quan, đồng thời giả định rằng nhiệt độ toàn cầu sẽ tăng cao hơn một chút so với giới hạn đặt ra ở các cuộc đàm phán trong Hội Nghị Các Bên Tham Gia Công Ước (Conference of Parties, COP) tại Paris vào năm 2016.

- Trong thời gian bảy năm này, cứ năm nhà máy thì lại có một nhà máy mà công nhân đã làm việc vào những ngày nhiệt độ trong nhà máy trên 35°C.
- Gần 2/3 (64%) số nhà máy có nhiệt độ trong nhà máy cao hơn tiêu chuẩn nhiệt của ILO và 69% nhà máy trong số đó có nhiệt độ bên trong nhà máy cao hơn nhiệt độ bên ngoài nhà máy.

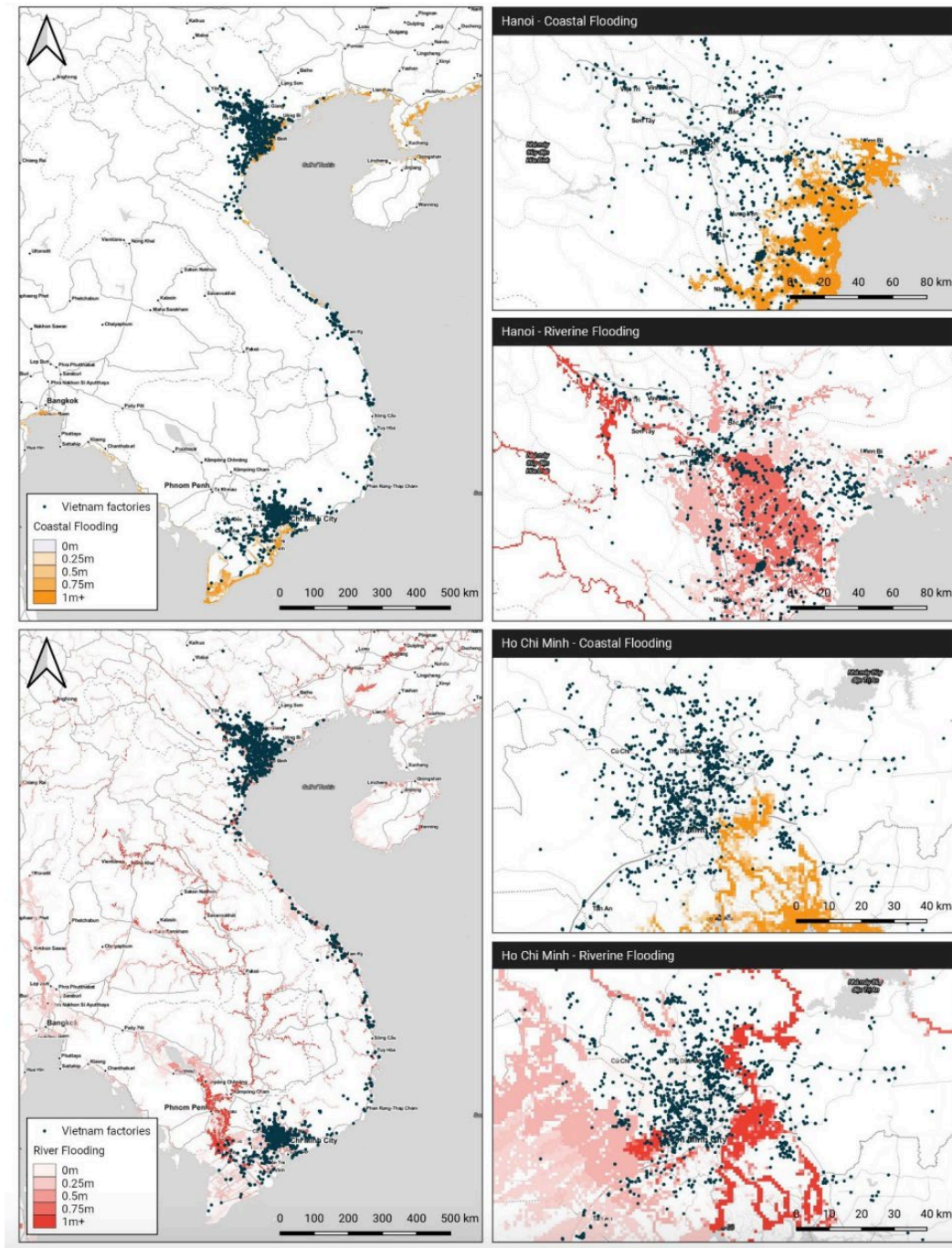
Dữ liệu cho thấy các nhà máy ở Campuchia đang dần dần cải thiện nhưng ở mức chậm. Nhưng ILO không thu thập dữ liệu này tại các nhà máy thuộc chương trình Việc Làm Tốt Hơn ở Bangladesh, Pakistan và Việt Nam.

Trong báo cáo của mình, chúng tôi ước tính tác động của nhiệt độ cao đối với công nhân tại các nhà máy may mặc vào năm 2030 và 2050. Nếu nhà máy không được làm mát vào những ngày nắng nóng, năng suất của công nhân sẽ giảm. Công nhân có thể sản xuất ít hơn 1 – 2% mỗi khi WBGT tăng thêm 1°C. Ví dụ, WBGT 32°C nghĩa là công nhân sẽ sản xuất ít hơn 7 – 14% vào ngày hôm đó. Điều này làm giảm thu nhập của người sử dụng lao động và công nhân. Ngành may mặc sẽ tăng trưởng với tốc độ chậm hơn và tạo ra ít việc làm mới hơn. Đối với Bangladesh, Campuchia, Pakistan và Việt Nam, chúng tôi đã tính toán xem ngành này sẽ mất bao nhiêu thu nhập (thu nhập từ xuất khẩu) và việc làm nếu công nhân và nhà máy không được bảo vệ khỏi nhiệt độ và độ ẩm cao.

Lũ lụt cũng sẽ xảy ra nhiều hơn trong tương lai. Trong báo cáo của mình, chúng tôi ước tính số ngày làm việc sẽ bị mất do lũ lụt vào năm 2030 và 2050 ở bốn quốc gia. Trong bản đồ bên dưới, chúng tôi thể hiện có bao nhiêu nhà máy (chấm màu xanh da trời) ở Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng bởi lũ lụt lớn do mưa và nước sông dâng cao (màu đỏ) lũ biển (màu vàng) vào năm 2030.



Tiêu đề bản đồ. Lũ lụt do nước sông, mưa và nước biển ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, Việt Nam, vào năm 2030.



Một năm lũ lụt tồi tệ ở Bangladesh có thể đồng nghĩa với việc 32% tổng số nhà máy xuất khẩu hàng may mặc có thể bị gián đoạn trong nhiều ngày do lũ sông và bờ biển từ 0,5 mét trở lên. Tại Việt Nam, 31% số nhà máy đang có nguy cơ. Ở Campuchia, nguy cơ này là thấp hơn: 11% số nhà máy. Con số này ở Pakistan là thấp nhất: 5%.

Chúng tôi tính toán những tổn thất có thể xảy ra trong thu nhập xuất khẩu (đơn vị đô la Mỹ) của ngành công nghiệp may mặc ở mỗi quốc gia dưới đây trong hai năm: 2030 và 2050.

Bảng 2. "Tổn thất" đối với thu nhập xuất khẩu hàng may mặc theo quốc gia, năm 2030 và 2050.

Quốc gia	Năm	"Tổn thất" về thu nhập khi không có biện pháp thích ứng (tỷ USD)	Thay đổi (%)
Bangladesh	2030	-26,8	-21,95%
	2050	-711,3	-68,51%
Campuchia	2030	-6,8	-18,94%
	2050	-156,3	-66,40%
Pakistan	2030	-7,6	-30,94%
	2050	-180,7	-80,52%
Việt Nam	2030	-24,8	-21,20%
	2050	-378,3	-65,74%

"Tổn thất" về thu nhập trong tương lai do nắng nóng và lũ lụt vào năm 2030 tổng cộng cho cả bốn quốc gia là 65,89 tỷ USD. Con số này sẽ thấp hơn 22% so với thu nhập từ xuất khẩu nếu ngành may mặc nhanh chóng đầu tư để bảo vệ công nhân khỏi nắng nóng và lũ lụt, chẳng hạn như bằng hệ thống làm mát nhà máy, các giải pháp cải thiện luồng không khí và các biện pháp phòng chống lũ lụt. Những khoản đầu tư "thích ứng" này sẽ giúp người sử dụng lao động, công nhân và gia đình đối phó với những tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu.

Số lượng việc làm bị mất ở bốn quốc gia vào năm 2030 sẽ là 958.227 việc làm.

Tổn thất vào năm 2050 sẽ cao hơn nhiều khi nhiệt độ gia tăng và lũ lụt trở nên nghiêm trọng hơn. Xuất khẩu hàng may mặc ở bốn quốc gia này sẽ giảm 69% và sẽ có 8,6 triệu việc làm bị mất đi nếu người sử dụng lao động, chính quyền và người mua hàng không đầu tư vào các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bảng 3. "Tổn thất" về việc làm ngành may mặc theo quốc gia, năm 2030 và 2050.

Quốc gia	Năm	"Tổn thất" về việc làm khi không có biện pháp thích ứng	Thay đổi (%)
Bangladesh	2030	-255.067	-5,29%
	2050	-1.272.594	-20,17%
Campuchia	2030	-52.944	-5,63%
	2050	-556.545	-32,76%
Pakistan	2030	-296.915	-8,65%
	2050	-1.854.537	-34,56%
Việt Nam	2030	-353.301	-7,53%
	2050	-4.957.201	-42,38%

2.0 Suy thoái khí hậu có ảnh hưởng như thế nào đối với công nhân?

Lũ lụt ở khu dân cư của công nhân có thể khiến họ đi làm chậm trễ. Một số công nhân ở Dhaka và Chittagong sử dụng thuyền để đi làm. Công nhân bị mất giờ làm đồng nghĩa với việc bị mất tiền lương. Và lũ lụt có thể dẫn đến các bệnh như phát ban, tiêu chảy và sốt xuất huyết. Nắng nóng có thể dẫn đến đau đầu, mất nước, chóng mặt, thậm chí có thể gây ngất xỉu. Điều này có thể dẫn đến tăng chi phí y tế và giảm tiền lương.

Tại Dhaka, Bangladesh, các nhà nghiên cứu của Đại Học BRAC đã gặp gỡ các công nhân và quản lý nhà máy để tìm hiểu về các vấn đề nắng nóng và lũ lụt. Nỗi lo lớn nhất của công nhân trong tất

cả các buổi họp nhóm là bị mất lương và nhiều người cho biết họ “chỉ cố vượt qua” các tháng 5, 6 và 7 khi nhiệt độ, độ ẩm cao và thành phố ngập lụt.

Các công nhân cũng mô tả việc phải vật lộn để đạt được các mục tiêu sản xuất hàng ngày không được điều chỉnh phù hợp với thời tiết nắng nóng. Các công nhân cho biết họ đã bị trừ lương (bị đánh dấu là đi muộn) ngay cả khi họ đến muộn vài phút do lũ lụt hoặc không được nghỉ phép có lương nếu họ bị ốm. Và họ cũng cho hay mình đã mất trọn ba ngày làm việc mỗi tháng do bị bệnh vì nắng nóng và lũ lụt trong những tháng nóng nhất và mưa nhiều nhất trong năm. Điều này có nghĩa là họ sẽ mất 1.200 – 1.500 BDT (11 – 14 USD) tiền lương mỗi tháng hoặc hơn 10% thu nhập.

Cuối cùng, các công nhân ở Bangladesh đã ước tính rằng họ phải chi trả 3.500 BDT (31 USD) tiền thuốc và 2.000 BDT (18 USD) tiền điện tại nhà trong những tháng nóng nhất khi họ sử dụng quạt liên tục cho dễ ngủ. Các công nhân cho biết họ phải cầm cố đồ dùng cá nhân và trả lãi suất cao để có tiền chi trả tiền điện và thuốc men vào tháng 5, tháng 6 và tháng 7.

Người sử dụng lao động thường xem nhẹ mức độ ảnh hưởng của nhiệt độ đến công nhân. Tất cả các quản lý của các nhà máy ở khu vực Dhaka được phỏng vấn đều cho biết họ đã thực hiện các biện pháp làm mát nhà máy, và tám trong số mười người quản lý được phỏng vấn nói rằng các công nhân hoặc công đoàn không có bất kỳ phàn nàn nào về nắng nóng.

Khảo sát các công nhân ở Campuchia cho thấy ít nhất 25% (trong số 200 công nhân được phỏng vấn) cho biết họ bị stress nhiệt cao hơn vào năm 2022 và 22% công nhân cho biết stress nhiệt ảnh hưởng đến khả năng làm việc. Ở Karachi, Pakistan, các đợt nắng nóng ngày càng trở nên nguy hiểm hơn. Một doanh nghiệp chuyên chở cấp cứu tại đó nói rằng hơn một nửa số người thiệt mạng trong đợt nắng nóng năm 2018 là các công nhân tại nhà máy sống ở các khu dân cư nghèo ở Karachi.

3.0 Luật lao động có bảo vệ công nhân khỏi tình trạng suy thoái khí hậu không?

Luật bảo vệ công nhân khỏi nắng nóng và lũ lụt ở Bangladesh, Campuchia, Pakistan và Việt Nam mạnh đến mức nào? Theo luật pháp ở Bangladesh, Campuchia và Pakistan, không có giới hạn nhiệt độ bên trong nhà máy. Luật lao động của Campuchia là yếu nhất trong nhóm: không có giới hạn nhiệt độ bên trong nhà máy và không đưa ra yêu cầu về thời gian nghỉ giải lao có lương, nghỉ ốm có lương, ngừng làm việc có lương hoặc các quyền trong thời gian ngừng làm việc, cho phép người sử dụng lao động tránh phải trả một số nghĩa vụ khi người lao động thôi việc.

Luật lao động của Việt Nam rõ ràng nhất trong bốn nước. Nhưng theo đánh giá của các công nhân và các quan sát viên, ở cả bốn quốc gia, việc thực thi luật còn yếu. Biểu đồ này so sánh các phần của các luật quan trọng đối với biến đổi khí hậu và đặc biệt là nắng nóng.

Về hoạt động kiểm tra nhà máy đối với các thương hiệu, chương trình Việc Làm Tốt Hơn của ILO có các tiêu chuẩn rõ ràng nhất. Nhưng về vấn đề khí hậu ảnh hưởng đến công nhân, quy tắc ứng xử của thương hiệu thời trang còn yếu.

	Bangladesh	Campuchia	Pakistan (Sindh)	Việt Nam
Nhiệt độ trong nhà máy	Nhiệt độ “được giới hạn trong phạm vi chấp nhận được”, yêu cầu có nhiệt kế cho mỗi phòng làm việc.	“Công việc [phải] được thực hiện trong môi trường nhiệt không ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân... Người sử dụng lao động phải thực hiện các biện pháp giảm nhiệt thích hợp”. Yêu cầu có “nhiệt kế tại nơi làm việc”.	Duy trì nhiệt độ bên trong nhà máy để đảm bảo “điều kiện thoải mái hợp lý và [ngăn ngừa] tổn hại sức khỏe” với tường và mái nhà “làm bằng vật liệu và được thiết kế sao cho nhiệt độ không vượt quá mức. Phải ghi lại “nhiệt độ bầu khô và ướt chính xác” 3 lần/ngày.	Nhiệt độ bên trong nơi làm việc không được vượt quá 34°C, 32°C và 30°C tương ứng đối với công việc nhẹ, trung bình và nặng. Độ ẩm tương đối không được vượt quá 80%. Hợp đồng của người sử dụng lao động để đánh giá nhiệt độ, độ ẩm, v.v.’
Thông gió bên trong nhà máy	Có đủ “số lượng cửa sổ đối diện trong mỗi phòng làm việc” để thông gió và “quạt hút ở những nơi không thể thông gió”.	“Người sử dụng lao động phải thực hiện các biện pháp để đảm bảo lưu thông không khí thích hợp.”	Cần có “lỗ thông gió” theo tỷ lệ “năm foot vuông cho mỗi người”, “chẳng hạn như để nhận nguồn cung cấp không khí trong lành liên tục”.	“Phải điều hòa không khí trong lành [dựa trên] số lượng người trong phòng, nhu cầu lao động chân tay, quy mô nhà xưởng, lượng khí thải chất ô nhiễm, điều kiện nhiệt, [và] phải đủ ánh sáng.”
Nước uống sạch	Nước “tinh khiết” và mát để công nhân uống, “thay ít nhất một lần trong ngày” trừ khi sử dụng “hệ thống lọc hiện đại”.	“Các công nhân phải được cung cấp nước cho mọi nhu cầu vào mọi mùa.”	“Cung cấp đủ nước uống an toàn” ở nhiệt độ dưới 32°C, “miễn phí”, “ở mức 1 gallon cho mỗi công nhân”.	Người sử dụng lao động phải cung cấp 1,5 lít nước uống sạch đã được kiểm định cho “mỗi người, mỗi ca”.
Nghỉ giải lao	Không làm quá 6 giờ mà không nghỉ ít nhất 1 giờ. Không quá 5 giờ mà không nghỉ ít nhất nửa giờ.	Không quá 8 giờ mỗi ngày khi “làm việc toàn thời gian”. Thời gian làm việc do mỗi doanh nghiệp quy định.	Không làm quá 6 giờ mà không nghỉ ít nhất 1 giờ. Hoặc không quá 5 giờ mà không nghỉ ít nhất nửa giờ.	Làm việc từ 6 giờ trở lên phải có ít nhất nửa giờ nghỉ giải lao và 45 phút nghỉ giải lao nếu làm việc ban đêm.
Nghỉ giải lao có lương	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Thời gian nghỉ ngơi cần thiết hợp pháp sẽ được trả lương và được tính là “một phần của giờ làm việc”.

Ngừng làm việc trong điều kiện nguy hiểm	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	“Công nhân [có thể] từ chối làm việc hoặc rời khỏi nơi làm việc nếu thấy rõ là có mối đe dọa nghiêm trọng và sắp xảy ra đối với tính mạng hoặc sức khỏe” và không bị yêu cầu quay lại/tiếp tục công việc cho đến khi mối nguy hiểm được loại bỏ.
Ngừng làm việc được trả lương	Công nhân phải được trả lương khi ngừng làm việc từ 1 đến 3 ngày do “hỏa hoạn, thảm họa, mất điện và dịch bệnh”, nhưng có thể bị cho thôi việc nếu ngừng làm việc hơn 3 ngày.	Không cần thông báo cho thôi việc trước đối với trường hợp có “thiên tai” hoặc thảm họa gây ra sự tàn phá vật chất và khiến công việc không thể tiếp tục trong thời gian dài.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	Ít nhất, phải trả mức lương tối thiểu cho trường hợp “bất khả kháng” hoặc “bắt buộc phải ngừng làm việc”.
Nghỉ ốm có lương	“Mọi công nhân đều có quyền nghỉ ốm nguyên lương trong 14 ngày” nếu có “bác sĩ xác nhận rằng công nhân đó bị bệnh”.	Không có tiêu chuẩn cụ thể.	“Mọi công nhân sẽ được hưởng 16 ngày nghỉ ốm trong một năm mà vẫn được trả nguyên lương.”	Có thể nghỉ ốm có lương lên tới 180 ngày mỗi năm nếu có xác nhận y tế (dựa trên mức và thời gian đóng bảo hiểm xã hội).

4.0 Chúng ta nên làm gì?

Chúng tôi đưa ra các khuyến nghị về hành động “thích ứng” của chính quyền, người sử dụng lao động, thương hiệu và tổ chức người lao động. Ba điều dưới đây là đặc biệt quan trọng.

- Ngành công nghiệp may mặc nên đầu tư vào việc thích ứng, chứ không phải “bỏ chạy” sang những quốc gia có ít rủi ro về khí hậu hơn.
- Khi công nhân có mức lương cao hơn và hệ thống bảo trợ xã hội tốt, họ và gia đình có thể tránh được những tác động tồi tệ nhất của tình trạng suy thoái khí hậu.
- Các công đoàn và các tổ chức bảo vệ quyền lao động nên đưa các biện pháp bảo vệ khỏi tác động của khí hậu như nắng nóng và lũ lụt vào quá trình thương lượng với người sử dụng lao động và các thương hiệu cũng như trong đối thoại xã hội với chính quyền và các hiệp hội ngành nghề.

Các khuyến nghị khác bao gồm:

- Thay đổi giờ làm việc, mức độ nỗ lực, nghỉ ngơi và bổ sung nước dựa trên tiêu chuẩn nhiệt độ bầu khô và ướt bên trong nhà máy
- Đặt ra các quy tắc thu thập, báo cáo và xử lý hàng ngày đối với các chỉ số nhiệt độ, độ ẩm tại khu vực sản xuất của nhà máy
- Coi các đợt nắng nóng và lũ lụt là mối nguy hiểm cho sức khỏe bằng việc cho nghỉ phép có lương khi xảy ra các đợt này và các bệnh liên quan, đồng thời công nhân có quyền tạm ngừng làm việc mà không bị phạt
- Hệ thống cảnh báo sớm và các chiến dịch quy mô lớn cho công nhân liên quan đến stress nhiệt hoặc lũ lụt

Những báo cáo đầy đủ từ Đại Học Cornell và Schrodgers có sẵn bằng Tiếng Anh tại <https://www.ilr.cornell.edu/global-labor-institute>.